

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BNV-VP
V/v hướng dẫn một số khó khăn,
vướng mắc trong thực hiện
mô hình tổ chức chính quyền
địa phương 02 cấp đối với
Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk

Phúc đáp Công văn số 35/SNV-XDCQ ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn một số khó khăn, vướng mắc trong thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Căn cứ vào nội dung Công văn, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố

a) Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính của các xã, phường, có một số thôn, khu phố không còn đủ số hộ dân của một thôn/khu phố do có sự điều chỉnh địa giới hành chính. Như vậy, trình tự, thủ tục xây dựng Đề án ghép cụm dân cư vào thôn, tổ dân phố hiện có thực hiện như thế nào; theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 thì thẩm quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn thuộc thẩm quyền của HĐND cấp xã, tuy nhiên, đến nay Bộ Nội vụ chưa ban hành, sửa đổi, bổ sung các Thông tư hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp?

b) Các Trưởng thôn, buôn, tổ dân phố, khu phố đến nay đã hết thời gian giữ nhiệm kỳ, Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk đề nghị Bộ Nội vụ có văn bản hướng dẫn để địa phương triển khai thực hiện.

Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

a) Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 đã quy định thẩm quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố của HĐND cấp xã, đồng thời, để triển khai thực hiện tổ chức hoạt động của thôn, tổ dân phố trong bối cảnh sắp xếp ĐVHC và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ Nội vụ đã có văn bản hướng dẫn số 4168/BNV-CQĐP ngày 23/6/2025, trong đó hướng dẫn xác định loại hình tổ chức cộng đồng dân cư tại ĐVHC cấp xã (mới), việc chuyển đổi thôn thành tổ dân phố hoặc tổ dân phố thành thôn và việc đổi tên thôn, tổ dân phố do trùng tên. Hiện nay, Bộ Nội vụ đang xây dựng dự thảo Nghị định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách để trình Chính phủ xem xét quyết định.

b) Về các nội dung liên quan đến quy trình bầu cử trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố được quy định tại Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. Các quy định này đang có hiệu lực thi hành và vẫn còn phù hợp khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Về thẩm quyền bổ nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (thuộc thẩm quyền thành lập của ủy ban nhân dân cấp xã)

Theo khoản 10 Điều 23 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã, cụ thể: *“quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình”*.

Tuy nhiên, tại điểm b khoản 4 Điều 40 Nghị định số 142/2025/NĐ-CP¹, quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo: *“Thực hiện tuyển dụng, quản lý, sử dụng, bổ nhiệm, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá đối với đội ngũ nhà giáo, nhân sự quản lý, viên chức và người lao động trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh theo quy định”*. Đồng thời, nội dung quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Ủy ban nhân dân cấp xã quy định tại khoản 4 Điều 41 như sau: *“Về đội ngũ nhà giáo, nhân sự quản lý, viên chức và người lao động: a) Quản lý về tổ chức, nhân sự của trung tâm học tập cộng đồng (chỉ đạo thực hiện việc sử dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, nhân sự quản lý, viên chức và người lao động của trung tâm học tập cộng đồng thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định)...”*

Từ nội dung trên cho thấy các quy định có sự mâu thuẫn, chồng chéo về thẩm quyền quản lý đối với các cơ sở giáo dục công lập. Căn cứ quy định tại khoản 3, 4 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật), cụ thể: *“3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn”*.

Tuy nhiên, để địa phương thực hiện đồng bộ, đúng theo quy định, Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk đề nghị hướng dẫn.

Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

Bộ Nội vụ nhận được ý kiến của một số địa phương về nội dung này. Theo đó, Vụ Chính quyền địa phương đang tham mưu Lãnh đạo Bộ để ban hành Văn

¹ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

bản hướng dẫn của Ban Chỉ đạo sắp xếp ĐVHC và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp để thực hiện thống nhất trong cả nước.

3. Về trường hợp người hoạt động không chuyên trách

a) Đối với Phó Chỉ huy trưởng (*người hoạt động không chuyên trách cấp xã*) Chủ tịch UBND xã, phường mới có thẩm quyền miễn nhiệm hay thuộc thẩm quyền cấp nào?

b) Phó Chỉ huy trưởng là người hoạt động không chuyên trách, nếu tiếp tục làm việc đến 31/5/2025 thì có được hưởng phụ cấp đặc thù quốc phòng và thâm niên không?

Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

Luật số 98/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng, trong đó có Luật Dân quân tự vệ, đã quy định thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định bổ nhiệm các chức vụ phó chỉ huy Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã; đồng thời quy định chức danh nêu trên là công chức cấp xã. Do đó, việc miễn nhiệm Phó Chỉ huy trưởng cấp xã sẽ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. Trong thời gian tới, Chính phủ sẽ quy định vị trí việc làm đối với Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Trợ lý; số lượng Phó Chỉ huy trưởng, Trợ lý; tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị làm việc của Ban chỉ huy quân sự cấp xã theo thẩm quyền được giao tại Luật số 98/2025/QH15 nêu trên.

4. Về việc triển khai thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ² (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025)

Tại Mục 1 Công văn số 4177/BNV-TCBC đề nghị các Bộ, ban, ngành và các địa phương: “*Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi xem xét, giải quyết chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nhằm tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị cần tập trung giải quyết chính sách đối với các đối tượng sau: (1) còn dưới 05 năm đến tuổi nghỉ hưu; (2) không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; (3) không đáp ứng về trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm hiện đảm nhiệm; (4) sức khỏe không đảm bảo nên ảnh hưởng đến kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ,...*”.

Tại khoản c mục 5 về một số định hướng trong giải quyết chế độ, chính sách nêu: “*Trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước từ Trung ương đến địa phương, số biên chế*

² Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

có mặt thấp hơn khung biên chế theo quy định của cấp có thẩm quyền thì chỉ xem xét, giải quyết nghỉ việc đối với những trường hợp không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ hoặc không đủ tiêu chuẩn cán bộ, công chức (cấp xã mới). Sau khi ổn định sắp xếp tổ chức bộ máy sẽ thực hiện việc tuyển dụng theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”.

Các đối tượng tại điểm (1) (2) (3) (4) nêu tại mục 1 Công văn số 4177/BNV-TCBC hiện công tác tại các đơn vị chưa sử dụng hết số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao thì có được xem xét giải quyết nghỉ hưu, nghỉ thôi việc không?

Đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy thì khung biên chế được xác định theo tổng biên chế được giao cho cơ quan, đơn vị hay cụ thể tại phòng, ban trực tiếp sắp xếp? Đối với đối tượng là công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý công tác tại các phòng, đơn vị chịu tác động trực tiếp của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, nếu cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao nhưng số lượng lãnh đạo hiện có cao hơn quy định thì có được xem xét nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc để hưởng chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP) hay không?

Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

Tại điểm c khoản 5 Văn bản số 4177/BNV-TCBC ngày 23/6/2025 của Bộ Nội vụ³, việc xác định số biên chế có mặt thấp hơn khung biên chế theo quy định để xem xét, giải quyết chế độ, chính sách chỉ áp dụng đối với cấp xã sau sắp xếp, hợp nhất để bảo đảm đủ nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ được giao cho cấp xã mới sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Do đó, đối với các trường hợp nêu tại khoản 1 Văn bản số 4177/BNV-TCBC, đang công tác tại các đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, đề nghị Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk nghiên cứu, thực hiện theo đúng quy định nêu trên và hướng dẫn về khung biên chế của chính quyền cấp xã tại Văn bản số 09/CV-BCĐ ngày 30/5/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ⁴.

Ngoài ra, căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP) và hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại điểm b mục 3 phần II Văn bản số 1814/BNV-TCBC ngày 26/4/2025 của Bộ

³ Văn bản số 4177/BNV-TCBC ngày 23/6/2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

⁴ Văn bản số 09/CV-BCĐ ngày 30/5/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ về việc định hướng tạm thời bố trí biên chế khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Nội vụ⁵, đối với đối tượng là công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý công tác tại các cơ quan, đơn vị chịu tác động trực tiếp của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhưng tổng số lượng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cùng cấp cao hơn so với quy định thì thuộc trường hợp được xem xét giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP).

2. Về việc thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ⁶

Trong quá trình triển khai đã phát sinh những khó khăn, vướng mắc về việc xác định thời gian công tác để tính trợ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có nguyện vọng nghỉ ngay kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Do đó, Sở Nội vụ báo cáo và xin ý kiến hướng dẫn của Bộ Nội vụ đối với các trường hợp cụ thể như sau:

a) Trường hợp thứ nhất: Bà Nguyễn Thị Mai có quyết định tuyển dụng cán bộ văn phòng từ ngày 22/6/2009 (Quyết định số 03-QĐ/ĐU, ngày 22/6/2009 của Đảng ủy phường Thống Nhất); đến ngày 12/9/2018, bà Mai có quyết định cho thôi chức danh văn phòng Đảng ủy phường Thống Nhất (Quyết định số 68-QĐ/ĐU, ngày 12/9/2018 của Đảng ủy phường Thống Nhất), tổng thời gian công tác là 9 năm 03 tháng. Ngày 08/9/2020, bà Nguyễn Thị Mai ký hợp đồng phụ trách công tác cải cách hành chính phường Đoàn Kết (theo thỏa thuận vị trí lao động số 03/HĐLĐ, ngày 08/9/2020); sau đó thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách, mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, buôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và mức hỗ trợ thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư trên địa bàn tỉnh), bà Mai thuộc diện dôi dư, không còn được bố trí chức danh hợp đồng Cải cách hành chính từ ngày 01/01/2022, nên được hỗ trợ kinh phí thôi việc theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND (thời gian đã tính hỗ trợ là 1 năm 8 tháng). Ngày 10/4/2023 bà Nguyễn Thị Mai có quyết định tuyển dụng cán bộ bán chuyên trách Tuyên giáo - Dân vận Đảng ủy (Quyết định số 96-QĐ/ĐU, ngày 10/4/2023 của Đảng ủy

⁵ Văn bản số 1814/BNV-TCBC ngày 26/4/2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

⁶ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

phường Đoàn Kết), đến ngày 25/6/2025 bà Mai có quyết định cho thôi giữ nhiệm vụ Tuyên giáo - Dân vận Đảng ủy phường Đoàn Kết (Quyết định số 216-QĐ/ĐU, ngày 25/6/2025 của Đảng ủy phường Đoàn Kết), thời gian công tác giai đoạn này là 02 năm 02 tháng. Bà Nguyễn Thị Mai có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc là 3 năm 03 tháng (đã thanh toán chế độ bảo hiểm 01 lần). Như vậy, đối với trường hợp bà Nguyễn Thị Mai thì thời gian công tác để tính trợ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, có được tính cộng dồn 02 giai đoạn là phụ trách Văn phòng Đảng ủy phường Thống Nhất (09 năm 3 tháng) và phụ trách tuyên giáo dân vận phường Đoàn Kết (02 năm 2 tháng) hay chỉ được tính thời gian công tác tuyên giáo dân vận tại phường Đoàn Kết (02 năm 2 tháng)?

Riêng giai đoạn bà Mai phụ trách công tác cải cách hành chính phường Đoàn Kết từ ngày 08/9/2020 đến ngày 01/01/2022 (1 năm 8 tháng và đã được hỗ trợ thôi việc giai đoạn này) có tính để hưởng chính sách theo khoản 1 Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP hay không?

b) Trường hợp thứ hai: Bà Ngôn Thị Thảo có quyết định tuyển dụng chức danh Văn thư - Lưu trữ xã Ea Wy (Quyết định số 95/QĐ-UB, ngày 28/8/2007 của UBND xã Ea Wy), sau đó, ngày 11/11/2011 bà Thảo có quyết định tạm tuyển dụng công chức xã Ea Wy (Quyết định số 4028/QĐ-UBND, ngày 11/11/2011 của UBND xã Ea Wy) nên nghỉ chức danh Văn thư - Lưu trữ xã Ea Wy. Tuy nhiên đến năm 2023, bà Thảo thi công chức nhưng không trúng tuyển, nên ngày 02/3/2023 bà Thảo có quyết định bố trí Tuyên giáo dân vận xã Ea Wy (Quyết định số 71-QĐ/ĐU, ngày 02/3/2023 của xã Ea Wy). Tổng thời gian tham gia công tác tại xã Ea Wy của bà Thảo là 15 năm 03 tháng (đã tính trừ 05 tháng gián đoạn không tham gia công tác, không đóng BHXH bắt buộc của bà Thảo). Đến ngày 10/4/2023, bà Thảo có quyết định tuyển dụng phụ trách Văn phòng Đảng ủy phường Đoàn Kết (Quyết định số 97-QĐ/ĐU, ngày 10/4/2023 của Đảng ủy phường Đoàn Kết) và đến ngày 25/6/2025 bà Thảo có quyết định cho thôi nhiệm vụ phụ trách Văn phòng Đảng ủy phường Đoàn Kết (Quyết định số 217-QĐ/ĐU, ngày 25/6/2025), tổng thời gian tham gia văn phòng Đảng ủy phường Đoàn Kết là 02 năm 01 tháng.

Bà Thảo có thời gian tham gia BHXH bắt buộc là 13 năm 01 tháng (chưa thanh toán bảo hiểm xã hội một lần). Như vậy, đối với trường hợp của bà Thảo thì thời gian công tác để tính trợ cấp cho người hoạt động không chuyên trách có được tính cộng dồn 02 giai đoạn từ lúc công tác ở xã Ea Wy (15 năm 03 tháng) và phường Đoàn Kết (02 năm 01 tháng) hay chỉ tính thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội và thời gian làm văn phòng Đảng ủy phường Đoàn Kết?

c) Căn cứ khoản 6 Điều 3 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ, có quy định: “*Đối tượng tính gián biên chế nếu được bầu cử, tuyển*

dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc bố trí làm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong thời gian 60 tháng kể từ ngày thực hiện tinh giản biên chế thì phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả trợ cấp”.

Như vậy, ngoài đối tượng được xác định theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ, các đối tượng nghỉ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ thì khi UBND cấp xã (mới) có nhu cầu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách hoặc bố trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được hay không? Đồng thời, đối với Phó Chỉ huy trưởng khi giải quyết chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP nếu bố trí qua dân quân thường trực thì có phải trả lại tiền được hưởng theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP không?

Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

a) Về thời gian công tác để tính trợ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

Căn cứ quy định khoản 4, khoản 5 Điều 5 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, thời gian công tác để tính trợ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là tổng thời gian công tác ở chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở các vị trí việc làm khác trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội từ trung ương đến cấp xã và lực lượng vũ trang nhưng chưa hưởng trợ cấp thôi việc hoặc chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần hoặc chưa hưởng chế độ phục viên, xuất ngũ. Do đó, đối với trường hợp bà Nguyễn Thị Mai và bà Ngôn Thị Thảo, nếu thuộc đối tượng quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP thì đề nghị Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk căn cứ quy định nêu trên để xác định thời gian công tác để tính trợ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

b) Về đối tượng áp dụng

Căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, các đối tượng đã tinh giản biên chế, nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc bố trí làm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong thời hạn 60 tháng kể từ ngày thực hiện tinh giản biên chế thì phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận. Theo đó, trường hợp Phó Chỉ huy trưởng khi giải quyết chế độ theo Nghị định số

154/2025/NĐ-CP, nếu bố trí qua vị trí dân quân thường trực⁷ thì không phải hoàn trả lại tiền được hưởng theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số nội dung liên quan đến hoạt động của chính quyền cấp xã khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đề nghị Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Vũ Chiến Thắng (để b/c);
- Thứ trưởng Trương Hải Long (để b/c);
- Lưu: VT, VP (THTK).

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Vũ Xuân Hân

⁷ Là lực lượng thường trực làm nhiệm vụ tại các địa bàn trọng điểm về quốc phòng, được hưởng phụ cấp đặc thù quốc phòng, quân sự theo quy định tại Luật Dân quân tự vệ năm 2019 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04/02/2025), không phải tuyển dụng lại vào chỉ tiêu biên chế các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố.